TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/DS-ST
Ngày: 07/8/2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Duy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Định

2. Bà Lê Thị Xuân Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thuận – là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Tuyết Sương – Kiểm Sát Viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 288/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2022 về việc "*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 66 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số …/2023/QĐST – DS ngày 13 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu;

Trụ sở: 442 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Kpă H'Min là đại diện theo văn bản ủy quyền số 1121/UQ-QLN.22 ngày 27/6/2022.

(Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông Trương Tuấn Thanh, sinh năm 1972;

Địa chỉ: 205 Lô E, Chung cư Nguyễn Thiện Thuật, Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/3/2022 và tại các buổi làm việc tại Tòa án, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu có bà Kpă H'Min đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 20/02/2019, Ngân hàng TMCP Á Châu và ông Trương Tuấn Thanh đã thực hiện việc giao kết hợp đồng tín dụng. Theo đó Ngân hàng Á Châu cho ông Thanh vay số tiền 350.000.000 đồng để tiêu dùng, mua sắm vật dụng gia đình. Thời hạn cho vay là 36 tháng, lãi suất cho vay 11,5%/năm. Trả nợ gốc và lãi theo từng kỳ trong thời hạn cho vay.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng. Do ông Trương Tuấn Thanh vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nên ngày 18/6/2021, Ngân hàng Á Châu đã thông báo thu hồi nợ trước hạn và chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 07/8/2023, Ông Trương Tuấn Thanh còn nợ Ngân hàng ACB số tiền bao gồm:

- Nợ gốc: 172.777.239 đồng

- Nợ lãi trong hạn: 34.995.139 đồng

- Nợ lãi quá hạn:126.195.490 đồng

- Phạt chậm trả lãi: 8.699.238 đồng

Tổng cộng 342.667.106 đồng

Do đó, Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông Thanh phải trả toàn bộ số tiền tính đến ngày 07/8/2023 là 342.667.106 đồng. Ngoài ra, ông Thanh vẫn phải tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 08/8/2023 cho đến khi trả hết nợ theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Bị đơn – ông Trương Tuấn Thanh đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Thanh không có mặt tại Tòa án để trình bày ý kiến bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Tại phiên tòa:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Kpă H'Min có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, buộc bị đơn là ông Trương Tuấn Thanh phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu số nợ tính đến ngày 07/8/2023 là 342.667.106 đồng (trong đó nợ gốc: 172.777.239 đồng, nợ lãi trong hạn: 34.995.139 đồng, nợ lãi quá hạn:126.195.490 đồng, phạt chậm trả lãi 8.699.238 đồng)

Bị đơn – ông Trương Tuấn Thanh vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, các đương sự, thẩm phán, thư ký và hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn - Ngân hàng TMCP Á Châu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng với bị đơn ông Trương Tuấn Thanh có địa chỉ tại 205 Lô E Chung cư Nguyễn Thiện Thuật, Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn – ông Trương Tuấn Thanh vẫn vắng mặt tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ vào Hợp đồng cấp tín dụng số SGN.CN.1403.200219 ngày 20/02/2019 đã ký giữa Ngân hàng TMCP Á Châu và ông Trương Tuấn Thanh xác định ông Trương Tuấn Thanh có vay của Ngân hàng Á Châu số tiền 350.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất áp dụng là 11,5%/năm. Ông Thanh có nghĩa vụ trả gốc và lãi hàng tháng trong thời hạn 36 tháng. Trường hợp ông Thanh không trả nợ đúng hạn thì phần dư nợ gốc sẽ được áp dụng lãi suất quá hạn với mức lãi suất 33,57%/năm. Ngoài ra các bên còn thỏa thuận về phạt chậm trả lãi là 10%/năm trên số nợ lãi chậm trả hàng tháng.

Việc thỏa thuận của các đương sự tại Hợp đồng cấp tín dụng số SGN.CN.1403.200219 ngày 20/02/2019 phù hợp với quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015, mức lãi suất thỏa thuận phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng và Quy chế cho vay 1627 ngày 31/12/2001 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Giao dịch giữa các bên được xác lập trên cơ sở bình đẳng, tự nguyện, hợp pháp nên có giá trị pháp lý, làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên đối với nhau.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng nói trên, ông Trương Tuấn Thanh đã thực hiện trả nợ đến hết kỳ của tháng 7/2021 nhưng không tiếp tục trả nợ theo thỏa thuận. Qua nhiều lần nhắc nhở nhưng ông Thanh vẫn không trả nợ nên căn cứ Điều 7 của Hợp đồng tín dụng, ngày 21/8/2021 Ngân hàng ACB đã thông báo thu hồi nợ trước hạn và chuyển toàn bộ dư nợ của Hợp đồng tín dụng sang tính lãi quá hạn.

Như vậy do ông Thanh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận là vi phạm khoản 1, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Trương Tuấn Thanh phải trả cho Ngân hàng TMCP Á Châu nợ gốc là: 172.777.239 đồng, nợ lãi trong hạn là 34.995.139 đồng và nợ lãi quá hạn tính đến ngày 07/8/2023 là 126.195.490 đồng.

Ngoài ra tại mục 2.1.3 của Hợp đồng còn quy định về phạt chậm trả lãi 10%/năm đối với hành vi chậm trả lãi hàng tháng. Do đó ông Thanh còn phải trả số tiền phạt trên số lãi trong hạn chậm trả cho đến ngày 03/7/2021 số tiền là 8.699.238 đồng.

Tổng cộng số tiền mà ông Trương Tuấn Thanh phải trả cho Ngân hàng TMCP ACB là 342.667.106 đồng

[3] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2, Điều 26, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39; khoản 1, Điều 147; khoản 2, Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 278; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463; khoản 1, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn – Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu:

Buộc bị đơn ông Trương Tuấn Thanh phải trả một lần, ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu số tiền bao gồm:

- Nợ gốc: 172.777.239 (một trăm bảy mơi hai triệu, bảy trăm bảy mươi bảy nghìn hai trăm ba mươi chín) đồng;

- Nợ lãi trong hạn: 34.995.139 (ba mươi bốn triệu chín trăm chín mươi lăm nghìn một trăm ba mươi chín) đồng;

- Nợ lãi quá hạn:126.195.490 (một trăm hai mươi sáu triệu một trăm chín mươi lăm nghìn bốn trăm chín mươi) đồng;

- Phạt chậm trả lãi: 8.699.238 (tám triệu sáu trăm chín mươi chín nghì hai trăm ba mươi tám) đồng;

Tổng cộng là: 342.667.106 (ba trăm bốn mươi hai triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn một trăm lẻ sáu) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số SGN.CN.1403.200219 ngày 20/02/2019 là 33,57%/năm.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Trương Tuấn Thanh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 17.133.355 (mười bảy triệu một trăm ba mươi ba nghìn ba trăm năm mươi lăm) đồng.

- Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu số tiền tạm ứng án phí 6.439.424 (Sáu triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn bốn trăm hai mươi bốn)đồng theo biên lai thu số AA/2021/0018621 ngày 29/4/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu ông Trương Tuấn Thanh được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THA DS Quận 10;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Duy